

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2026/HS-PT
Ngày: 10 – 9 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Khắc Hoàn; Bà Trương Thị Lệ Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2026, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đưa ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2026/TLPT-HS ngày 16/7/2026 đối với bị cáo **Hồ Văn T** do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 101/2026/HS-ST ngày 05 tháng 6 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị cáo có kháng cáo: **Hồ Văn T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 05/8/1977; Nơi sinh: **xã T, tỉnh Hà Tĩnh**; Nơi cư trú: **Thôn V, xã T, tỉnh Hà Tĩnh**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 3/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông **Hồ Văn D** và bà **Nguyễn Thị E** (đều đã chết); Vợ: **Hồ Thị H**; Sinh năm 1980; Con: Có 03 con (lớn sinh năm 2001; nhỏ sinh năm 2014); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/11/2025 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 40 phút ngày 14/9/2025, mặc dù không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng **Hồ Văn T** đã sử dụng giấy phép lái xe giả, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38M1-377.75 (có dung tích xi lanh 108,2cm³) tham gia giao thông trong khi đã sử dụng bia (*kết quả nồng độ cồn 171,5 mg/dl*) chở theo con trai là **Hồ Văn T1** ngồi phía sau. Do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi điều khiển xe mô tô đi vào khu vực ngã tư giao nhau giữa **đường Q** với đường bê tông nội đồng (thuộc địa phận **thôn T, xã T, tỉnh Hà Tĩnh**), đoạn đường có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên (W207a) nên bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 38M1-377.75 do Toán điều khiển đã va chạm vuông góc với vành bánh sau bên phải của xe kéo tự chế do ông **H1** điều

hiển xe mô tô biển kiểm soát 38F8-3990 kéo theo xe kéo tự chế đi qua ngã tư. Hậu quả: Ông **Phạm Văn H1** và cháu **Hồ Văn T1** bị thương, tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông **H1** là 78% và cháu **Hồ Văn T1** là 01%. Sau khi tai nạn xảy ra, **Hồ Văn T** đã sử dụng giấy phép lái xe giả mà **T** đã mua từ trước để đối phó với Cơ quan điều tra.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 101/2026/HS-ST ngày 05 tháng 6 năm 2026, Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Hà Tĩnh đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Hồ Văn T** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”

2. Về hình phạt: Căn cứ Điểm a, b Khoản 2 Điều 260; điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo **Hồ Văn T** 22 (hai mươi hai) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo **Hồ Văn T** 06 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự; Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo **Hồ Văn T** phải thi hành là 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự chuyển theo hồ sơ vụ án 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số AH 525522, mang tên **Hồ Văn T**, do **Sở Giao thông vận tải tỉnh H** cấp ngày 23/9/2009 (giấy phép lái xe giả).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong thời hạn luật định, ngày 10/6/2026 bị cáo **Hồ Văn T** kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **Hồ Văn T** vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Hồ Văn T** sửa bản án hình sự sơ thẩm số 101/2026/HSST ngày 05-6-2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 1, tỉnh Hà Tĩnh theo hướng giảm cho bị cáo 03 đến 06 tháng tù đối với tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Tuyên bố bị cáo **Hồ Văn T** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”

Căn cứ Điểm a, b Khoản 2 Điều 260; điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo **Hồ Văn T** mức án từ 16 đến 19 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo **Hồ Văn T** 06 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự; Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo **Hồ Văn T** phải thi hành là 22 đến 25 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Bị cáo không có nội dung tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo trình bày rất ân hận và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về căn cứ pháp lý, thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại các phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên được chấp nhận xem xét.

[3]. Xét nội dung kháng cáo:

- Quá trình điều tra và các cấp xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người liên quan, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội. Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2026/HS-ST ngày 05/6/2026 của TAND khu vực 1 xét xử bị cáo **Hồ Văn T** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo **Hồ Văn T** đã được cấp sơ thẩm xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để xét xử bị cáo hình phạt dưới mức thấp nhất của khung theo quy định tại Điều 54 BLHS. Tại phiên tòa phúc thẩm ngoài đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn thì bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ gì mới, mức án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp vì vậy hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo

[4]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015: Không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo **Hồ Văn T**. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 101/2026/HS-ST ngày 05 tháng 6 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ Điểm a, b Khoản 2 Điều 260; điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo **Hồ Văn T** 22 (hai mươi hai) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo **Hồ Văn T** 06 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự; Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo **Hồ Văn T** phải thi hành là 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, khoản 2 Điều 21, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo **Hồ Văn T** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TA, VKS, THA Khu vực 1;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thương Huyền